

Số: 345 /KH-UBND

Hà Tĩnh, ngày 05 tháng 6 năm 2026

KẾ HOẠCH

Nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2026 - 2030

Thực hiện các Nghị định của Chính phủ: số 37/2026/NĐ-CP ngày 23/01/2026 quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa; số 127/2026/NĐ-CP ngày 06/4/2026 quy định về quản lý chất lượng và chính sách phát triển sản phẩm, dịch vụ Halal; các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ: số 1322/QĐ-TTg ngày 31/8/2020 phê duyệt Chương trình quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa giai đoạn 2021 - 2030; số 36/QĐ-TTg ngày 11/01/2021 ban hành Kế hoạch tổng thể nâng cao năng suất dựa trên nền tảng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo giai đoạn 2021 - 2030; Kế hoạch số 231/KH-UBND ngày 10/5/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ và Chương trình hành động số 42-CTr/TU ngày 10/4/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; theo đề nghị của Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 1404/TTr-SKHHCN ngày 28/5/2026 (sau khi tiếp thu ý kiến góp ý của các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan), Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2026 - 2030, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Triển khai đồng bộ, hiệu quả các mục tiêu, nội dung, nhiệm vụ thuộc các chương trình, kế hoạch của Trung ương về hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa dựa trên nền tảng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo giai đoạn 2026 - 2030 phù hợp với điều kiện và tình hình thực tiễn của tỉnh Hà Tĩnh.

2. Yêu cầu

- Việc triển khai Kế hoạch phải đảm bảo sự thống nhất, thiết thực, hiệu quả, tiết kiệm, phù hợp với điều kiện của từng ngành, lĩnh vực, địa phương; phân công trách nhiệm cụ thể, có sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương; gắn công tác kiểm tra, giám sát với đánh giá kết quả thực hiện.

- Lồng ghép việc triển khai thực hiện Kế hoạch này với việc triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của tỉnh, gắn với việc thực hiện Kế hoạch số 231/KH-UBND ngày 10/5/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh đảm bảo hiệu quả, thiết thực, đúng mục đích, yêu cầu, tiến độ theo quy định.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Đưa năng suất và chất lượng trở thành động lực phát triển quan trọng trong các ngành, lĩnh vực, thông qua việc ứng dụng các thành tựu mới của khoa học, công nghệ, áp dụng các hệ thống quản lý, công cụ cải tiến năng suất và chất lượng tiên tiến, kết hợp với nghiên cứu, đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực, phù hợp với xu thế của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

- Triển khai các nhiệm vụ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo cấp tỉnh, hỗ trợ tổ chức, doanh nghiệp (sau đây gọi chung là doanh nghiệp) trong nghiên cứu, đổi mới, chuyển giao và ứng dụng công nghệ để nâng cao năng suất và chất lượng theo quy định. Hỗ trợ các doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa trên cơ sở áp dụng các giải pháp về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, hệ thống quản lý, công cụ cải tiến năng suất và chất lượng; đẩy mạnh hoạt động để phục vụ hội nhập quốc tế và nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước, đảm bảo chất lượng, tính an toàn của sản phẩm, hàng hóa; góp phần thực hiện các mục tiêu của tỉnh về nâng tỷ trọng đóng góp của năng suất các nhân tố tổng hợp (TFP) vào tăng trưởng kinh tế, phấn đấu đến năm 2030 đạt 40% - 50%¹.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

- Số doanh nghiệp được hỗ trợ áp dụng các giải pháp nâng cao năng suất và chất lượng; áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật và thực hiện đánh giá sự phù hợp đối với sản phẩm, hàng hóa tăng 10% - 12% so với giai đoạn 2021 - 2025.

- Tuyển chọn ít nhất 01 nhiệm vụ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo cấp tỉnh liên quan đến hoạt động nâng cao năng suất và chất lượng hàng năm; đến năm 2030, có ít nhất 05 nhiệm vụ được nghiệm thu, đưa vào ứng dụng.

- Đào tạo ít nhất 10 chuyên gia về năng suất và chất lượng, hình thành đội ngũ chuyên gia của tỉnh để hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng.

- Số lượng doanh nghiệp được hỗ trợ bồi dưỡng, nâng cao nhận thức về năng suất và chất lượng, các giải pháp áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, hệ thống quản lý tiên tiến và công cụ cải tiến năng suất và chất lượng tăng từ 08% - 10% so với giai đoạn 2021 - 2025.

- Phát triển mạng lưới tổ chức dịch vụ (tư vấn, đánh giá sự phù hợp, chuyển giao công nghệ, ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, cung ứng giải pháp nâng cao năng suất); tăng cường kết nối cung - cầu về dịch vụ tư vấn, đào tạo, chuyển giao công nghệ; hỗ trợ các hoạt động quảng bá, hợp tác, kết nối cung - cầu dựa trên nền tảng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo.

- Hằng năm, nâng cao năng lực cho các đơn vị sự nghiệp công lập nhằm đáp ứng yêu cầu thử nghiệm, kiểm định, hiệu chuẩn và chứng nhận theo tiêu chuẩn, quy

¹ Theo nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch số 231/KH-UBND ngày 10/5/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ và Chương trình hành động số 42-CTr/TU ngày 10/4/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

chuẩn kỹ thuật; đến năm 2030, các đơn vị đủ năng lực cung ứng dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng gắn với đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

- Tổ chức các diễn đàn về năng suất và chất lượng cho sinh viên tại trường Đại học Hà Tĩnh, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh, góp phần gắn kết hoạt động nghiên cứu, đào tạo, bồi dưỡng, thực hành với hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp, cung cấp nguồn nhân lực có chất lượng cho thị trường lao động.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Hoàn thiện cơ chế, chính sách thúc đẩy hoạt động nâng cao năng suất và chất lượng

- Rà soát, tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành, sửa đổi, bổ sung các chính sách quản lý, chính sách hỗ trợ, cơ chế tài chính để quản lý, khuyến khích doanh nghiệp triển khai áp dụng các giải pháp để thúc đẩy hoạt động nâng cao năng suất và chất lượng trên địa bàn tỉnh, gồm: áp dụng thử nghiệm các tiến bộ công nghệ và đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, hệ thống quản lý, công cụ cải tiến năng suất và chất lượng mới, tiên tiến, công cụ hỗ trợ sản xuất thông minh, dịch vụ thông minh, năng suất xanh, hoạt động phát triển cộng đồng đảm bảo đúng theo quy định hiện hành nhằm ứng dụng nhanh, hiệu quả các thành tựu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

- Tham gia kết nối và khai thác hiệu quả cơ sở dữ liệu quốc gia về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng phục vụ công tác quản lý nhà nước, chia sẻ thông tin về tiêu chuẩn, hệ thống quản lý, công cụ cải tiến năng suất và chất lượng, đội ngũ chuyên gia và các chỉ tiêu năng suất và chất lượng của tỉnh, doanh nghiệp.

- Triển khai, áp dụng bộ chỉ tiêu đo lường năng suất và chất lượng gắn với hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo tại địa phương sau khi được Bộ Khoa học và Công nghệ công bố, hướng dẫn áp dụng.

2. Tăng cường công tác thông tin, truyền thông về năng suất và chất lượng

- Đẩy mạnh phổ biến, hướng dẫn áp dụng các hệ thống quản lý, công cụ cải tiến năng suất và chất lượng, nhất là các công cụ hỗ trợ cho sản xuất thông minh, dịch vụ thông minh vào doanh nghiệp.

- Đa dạng hóa các hình thức truyền thông, ứng dụng các nền tảng số để tăng cường chia sẻ kiến thức, kinh nghiệm từ các doanh nghiệp điển hình, mô hình tiên tiến.

- Chia sẻ thông tin, dữ liệu về ứng dụng các tiến bộ công nghệ, áp dụng các hệ thống quản lý, công cụ cải tiến năng suất mới, tiên tiến, chuyên gia năng suất, năng suất quốc gia, năng suất doanh nghiệp.

- Biểu dương, khen thưởng kịp thời các doanh nghiệp có đóng góp đối với hoạt động năng suất và chất lượng vào hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của tỉnh theo quy định hiện hành.

3. Đào tạo, tập huấn nâng cao năng suất và chất lượng

- Tổ chức đào tạo đội ngũ chuyên gia năng suất và chất lượng của địa phương đạt tiêu chuẩn quy định.

- Tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng về nâng cao năng

suất và chất lượng, chuyển đổi số, sản xuất thông minh, giao thông thông minh, đô thị thông minh theo các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương, góp phần hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng lực tiếp cận và ứng dụng các công nghệ số, công nghệ mới trong hoạt động sản xuất, kinh doanh. Phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ, Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia và các cơ quan có liên quan để tổ chức cho cán bộ, công chức, viên chức và hỗ trợ doanh nghiệp tham gia các khóa đào tạo về nâng cao năng suất và chất lượng; căn cứ các quy định hiện hành, theo tình hình thực tế, nghiên cứu, tham gia các chương trình đào tạo hằng năm của Tổ chức Năng suất Châu Á và các tổ chức tiêu chuẩn quốc tế, khu vực.

- Xây dựng, triển khai các chương trình đào tạo, bồi dưỡng về năng suất và chất lượng, chương trình hướng nghiệp tại trường Đại học Hà Tĩnh, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên cơ sở gắn kết chặt chẽ với nhu cầu của các doanh nghiệp đảm bảo đúng quy định, hiệu quả, thiết thực.

4. Phát triển các hoạt động nghiên cứu, tư vấn và hỗ trợ doanh nghiệp áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, hệ thống quản lý, công cụ cải tiến năng suất và chất lượng, công cụ hỗ trợ cho sản xuất thông minh, dịch vụ thông minh

a) Hướng dẫn doanh nghiệp áp dụng các hệ thống quản lý, công cụ cải tiến năng suất và chất lượng cơ bản, đẩy mạnh áp dụng các hệ thống quản lý, công cụ cải tiến năng suất và chất lượng đặc thù cho ngành, lĩnh vực, tiêu chuẩn về các hệ thống quản lý mới được công bố.

b) Xây dựng, triển khai các nội dung nghiên cứu và tư vấn về năng suất và chất lượng:

- Xây dựng, triển khai các nhiệm vụ nghiên cứu, đánh giá các yếu tố tác động nâng cao năng suất và chất lượng; qua đó, đề xuất các giải pháp nâng cao trong từng ngành, lĩnh vực cụ thể trên địa bàn tỉnh;

- Hướng dẫn triển khai, áp dụng hệ thống quản lý theo tiêu chuẩn ISO 56000 về quản lý đổi mới sáng tạo, các mô hình, công cụ cải tiến năng suất và chất lượng trong lĩnh vực chuyên ngành (năng suất dịch vụ công, năng suất xanh, năng suất bền vững).

c) Hỗ trợ doanh nghiệp tham gia hệ thống truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa.

d) Hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số để thiết lập, tối ưu hóa, hiện đại hóa hệ thống quản trị; áp dụng tiêu chuẩn, công cụ hỗ trợ cho sản xuất thông minh, dịch vụ thông minh.

đ) Hỗ trợ doanh nghiệp chứng nhận sản phẩm, hàng hóa, chứng nhận hệ thống quản lý an toàn thực phẩm, môi trường, năng lượng, an toàn và sức khỏe nghề nghiệp phù hợp với tiêu chuẩn quốc gia, tiêu chuẩn quốc tế.

5. Nâng cao năng lực hoạt động tiêu chuẩn hóa và đánh giá sự phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật

a) Tiếp tục đầu tư hoàn thiện cơ sở vật chất, trang thiết bị nhằm nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Hà Tĩnh; Trung tâm Khoa học, Công nghệ và Chuyển đổi số Hà Tĩnh; Trung tâm Kiểm

nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm Hà Tĩnh và các đơn vị sự nghiệp của các cơ quan, đơn vị có liên quan; đảm bảo các nguồn lực trong triển khai các hoạt động kiểm định, hiệu chuẩn các phương tiện đo và chuẩn đo lường; phân tích, thử nghiệm, đánh giá sự phù hợp chất lượng sản phẩm, hàng hóa, từng bước tiến tới đáp ứng nhu cầu của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh và các địa phương lân cận.

b) Khuyến khích, hỗ trợ phát triển các tổ chức tư vấn, chứng nhận phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật trên địa bàn tỉnh; thu hút, tạo điều kiện để các tổ chức thành lập phòng thử nghiệm về chất lượng, an toàn và các chỉ tiêu sinh thái đối với sản phẩm, hàng hóa xuất khẩu chủ lực của địa phương.

c) Tạo điều kiện thuận lợi và đẩy mạnh thu hút nguồn lực xã hội tham gia hoạt động tư vấn và đánh giá sự phù hợp nhằm đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước và nhu cầu của các doanh nghiệp, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh tại địa phương.

d) Nghiên cứu, đề xuất xây dựng và ban hành quy chuẩn kỹ thuật địa phương đối với các sản phẩm, hàng hóa đặc thù phục vụ trực tiếp cho hoạt động nâng cao năng suất và chất lượng.

6. Đẩy mạnh hợp tác trong nước và quốc tế

a) Tích cực tham gia các diễn đàn, hội nghị, hội thảo, chương trình đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn về năng suất và chất lượng, hoạt động tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng ở trong nước, khu vực và quốc tế thông qua việc lồng ghép, phối hợp với cơ quan trung ương, doanh nghiệp trong nước, quốc tế để triển khai thực hiện.

b) Khuyến khích, hỗ trợ doanh nghiệp tham gia các dự án hợp tác nghiên cứu về giải pháp nâng cao năng suất và chất lượng; đào tạo, tư vấn, quảng bá và phát triển chuyên gia năng suất và chất lượng với các tổ chức quốc tế đảm bảo đúng quy định.

c) Thúc đẩy hợp tác quốc tế về hoạt động nâng cao năng suất và chất lượng của tỉnh để mở rộng thị trường xuất khẩu.

(Các nhiệm vụ trọng tâm, chi tiết theo Phụ lục kèm theo Kế hoạch này)

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch này được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp, nguồn chi thường xuyên sự nghiệp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo hằng năm và các nguồn kinh phí hợp pháp khác (nếu có) theo quy định của pháp luật.

2. Hằng năm, căn cứ nhiệm vụ được giao, cơ quan chủ trì thực hiện nhiệm vụ trong Kế hoạch có trách nhiệm xây dựng dự toán kinh phí thực hiện; Sở Tài chính tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí phù hợp với tình hình thực tế và khả năng cân đối ngân sách để triển khai thực hiện.

3. Việc quản lý, sử dụng nguồn kinh phí hỗ trợ từ ngân sách nhà nước đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, không trùng lặp với các nội dung khác có liên quan và tuân thủ đúng quy định của pháp luật hiện hành.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Khoa học và Công nghệ

- Căn cứ các quy định hiện hành, nghiên cứu, tham mưu đề xuất bổ sung các cơ chế, chính sách hỗ trợ của tỉnh để thúc đẩy hoạt động nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa trên địa bàn tỉnh đảm bảo đúng quy trình, quy định.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan lồng ghép, triển khai theo các nội dung, nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo hằng năm để hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ đảm bảo đúng mục đích, yêu cầu, hiệu quả.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan tổ chức thực hiện Kế hoạch này đảm bảo tiến độ, chất lượng, hiệu quả, thiết thực; là đầu mối tổng hợp giải quyết hoặc tham mưu giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện. Tổ chức kiểm tra, đánh giá, tổng kết việc thực hiện Kế hoạch. Định kỳ hằng năm (hoặc đột xuất khi có yêu cầu) tổng hợp, báo cáo Bộ Khoa học và Công nghệ, Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch trên địa bàn tỉnh theo quy định, đảm bảo đáp ứng đúng yêu cầu về tiến độ.

2. Sở Tài chính: trên cơ sở đề xuất của Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan, đơn vị liên quan, tổng hợp, tham mưu phương án kinh phí thực hiện các nhiệm vụ tại Kế hoạch phù hợp với các quy định của pháp luật, đảm bảo theo phân cấp và khả năng cân đối ngân sách của địa phương.

3. Các sở, ban, ngành cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân các xã, phường, cơ quan, đơn vị liên quan

- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến nội dung kế hoạch đến các doanh nghiệp thuộc ngành, lĩnh vực, địa bàn quản lý và chỉ đạo, hướng dẫn việc triển khai thực hiện.

- Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ trong việc tổ chức triển khai các nội dung của Kế hoạch; lồng ghép với các chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình quốc gia, chương trình phát triển kinh tế - xã hội khác thuộc thẩm quyền được phân công quản lý phù hợp định hướng phát triển sản phẩm, hàng hóa chủ lực của ngành, lĩnh vực, tập trung vào sản phẩm, hàng hóa công nghiệp, nông nghiệp chủ lực của tỉnh.

- Chủ động rà soát, tổng hợp và cung cấp thông tin về nhu cầu hỗ trợ của doanh nghiệp thuộc lĩnh vực, ngành phân công, phụ trách gửi Sở Khoa học và Công nghệ để xem xét, hỗ trợ phù hợp theo nội dung Kế hoạch và đúng theo các quy định hiện hành.

- Tạo điều kiện hỗ trợ doanh nghiệp trong việc tiếp cận các chương trình đào tạo, tư vấn, áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, truy xuất nguồn gốc, hệ thống quản lý và công cụ cải tiến nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ.

- Lập dự toán ngân sách hằng năm thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch, gửi Sở Khoa học và Công nghệ tổng hợp theo quy định; huy động các nguồn vốn hợp pháp để thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch.

- Phối hợp theo dõi, giám sát, đánh giá hiệu quả của các hoạt động hỗ trợ; tham gia đề xuất, kiến nghị hoàn thiện cơ chế, chính sách nhằm thúc đẩy phong trào nâng cao năng suất và chất lượng trên địa bàn tỉnh.

- Tổ chức tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch trong phạm vi thẩm quyền, chức năng quản lý nhà nước được giao; trước ngày 15 tháng 11 hằng năm (hoặc đột xuất khi có yêu cầu), thực hiện báo cáo kết quả triển khai các nhiệm vụ nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ tại cơ quan, đơn vị gửi Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Khoa học và Công nghệ theo quy định.

4. Báo và phát thanh, truyền hình Hà Tĩnh

- Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ tổ chức triển khai các hoạt động thông tin, tuyên truyền, phổ biến, quảng bá mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch đảm bảo thiết thực, hiệu quả.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, các sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan xây dựng các phóng sự, chuyên mục, tin, bài về hoạt động nâng cao năng suất, chất lượng; phong trào nâng cao năng suất, chất lượng tại các doanh nghiệp; các mô hình, điển hình tiên tiến trong phong trào nâng cao năng suất, chất lượng trên địa bàn tỉnh.

Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh; các địa phương theo chức năng, nhiệm vụ chủ động triển khai thực hiện nghiêm các nội dung được giao tại Kế hoạch, thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo theo quy định./.

Nơi nhận:

- Bộ Khoa học và Công nghệ;
- UB Tiêu chuẩn ĐLCL quốc gia;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Trường Đại học Hà Tĩnh;
- Các hội, hiệp hội, tổ chức KHCN trên địa bàn tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Chánh VP, PCVP phụ trách lĩnh vực;
- Trung tâm TT&XTHTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, VX₂.



TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Báu Hà

PHỤ LỤC

Các nhiệm vụ trọng tâm triển khai Kế hoạch nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2026 - 2030

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày / /2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

TT	Nội dung nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Sản phẩm
I	HOÀN THIỆN CƠ CHẾ, CHÍNH SÁCH THÚC ĐẨY HOẠT ĐỘNG NÂNG CAO NĂNG SUẤT VÀ CHẤT LƯỢNG				
1	Tham mưu ban hành chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở: Công Thương, Nông nghiệp và Môi trường, Xây dựng, Y tế; Ủy ban nhân dân các xã, phường; các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp có liên quan	2026	Nghị quyết chính sách về khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số
2	Rà soát các quy định hiện hành, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung các Quyết định: số 58/2015/QĐ-UBND ngày 23/11/2015 về việc ban hành quy định quản lý nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hóa trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; số 30/2021/QĐ-UBND ngày 01/7/2021 ban hành Quy định xây dựng Quy chuẩn kỹ thuật địa phương tỉnh Hà Tĩnh theo đúng các quy trình, quy định.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở: Tư pháp, Công Thương, Nông nghiệp và Môi trường, Xây dựng, Y tế; Ủy ban nhân dân các xã, phường; các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp có liên quan	2026	Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh
3	Rà soát các quy định hiện hành, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung Kế hoạch số 310/KH-UBND	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các xã, phường; các cơ quan, đơn vị có liên quan	2026 - 2027	Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh

TT	Nội dung nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Sản phẩm
	ngày 09/8/2022 về việc xây dựng và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015 trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức hành chính, sự nghiệp tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2022 - 2030 theo đúng các quy trình, quy định.				
II	CÔNG TÁC THÔNG TIN, TUYÊN TRUYỀN				
1	Tuyên truyền, phổ biến pháp luật về công tác nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ; các kinh nghiệm điển hình cải tiến năng suất và nâng cao chất lượng; các hoạt động đo lường nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về đo lường trên địa bàn tỉnh.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở: Công Thương, Nông nghiệp và Môi trường, Xây dựng, Y tế; Báo và phát thanh, truyền hình tỉnh; Ủy ban nhân dân các xã, phường; các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp có liên quan	2026 - 2030	100% doanh nghiệp
2	Đa dạng hóa hình thức thông tin, tuyên truyền với nội dung liên quan đến hoạt động áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, hệ thống quản lý, công cụ cải tiến năng suất và chất lượng, mô hình hoạt động xuất sắc, công cụ, giải pháp hỗ trợ cho sản xuất thông minh, dịch vụ thông minh vào doanh nghiệp.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở: Công Thương, Nông nghiệp và Môi trường, Xây dựng, Y tế; Báo và phát thanh, truyền hình tỉnh; Ủy ban nhân dân các xã, phường; các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp có liên quan	Hàng năm	Có ít nhất 50 tin, bài hoặc phóng sự đăng, phát trên cổng thông tin điện tử, sóng truyền hình Hà Tĩnh

TT	Nội dung nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Sản phẩm
3	Tham mưu trình cấp có thẩm quyền khen thưởng các doanh nghiệp có đóng góp đối với hoạt động năng suất và chất lượng vào hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của tỉnh theo quy định.	Sở Nội vụ	Sở Khoa học và Công nghệ; các sở, ban, ngành, đơn vị, địa phương, doanh nghiệp có liên quan	Hàng năm	
III	ĐÀO TẠO, TẬP HUẤN, BỒI DƯỠNG				
1	Đào tạo chuyên môn sâu, chuyên gia về năng suất và chất lượng.	Sở Khoa học và Công nghệ	Bộ Khoa học và Công nghệ; Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia; các cơ quan, đơn vị, địa phương, doanh nghiệp có liên quan	2026 - 2030	10 chuyên gia
2	Tổ chức bồi dưỡng, nâng cao nhận thức về năng suất và chất lượng; các giải pháp về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, hệ thống quản lý tiên tiến, công cụ cải tiến năng suất và chất lượng.	Sở Khoa học và Công nghệ	Bộ Khoa học và Công nghệ; Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia; các sở: Công Thương, Nông nghiệp và Môi trường, Xây dựng, Y tế; Ủy ban nhân dân các xã, phường; các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp có liên quan	2026 - 2030	Tăng 08 - 10% so với giai đoạn 2021 - 2025
3	Xây dựng, triển khai các chương trình đào tạo, bồi dưỡng về năng suất và chất lượng, chương trình hướng nghiệp trên cơ sở gắn kết chặt chẽ với nhu cầu của doanh nghiệp, khu, cụm công nghiệp;	Trường Đại học Hà Tĩnh, các trường cao đẳng, trường trung cấp trên địa bàn tỉnh	Sở Giáo dục và Đào tạo; Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Nội vụ; các sở, ban, ngành, đơn vị, địa phương, doanh nghiệp có liên quan	Hàng năm	03 - 05 khóa đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng

TT	Nội dung nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Sản phẩm
4	Tổ chức các diễn đàn về năng suất và chất lượng cho sinh viên.	Trường Đại học Hà Tĩnh, các trường cao đẳng, trường trung cấp trên địa bàn tỉnh	Sở Giáo dục và Đào tạo; Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Nội vụ; các sở, ban, ngành, đơn vị, địa phương, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh có liên quan	Hàng năm	
IV	HOẠT ĐỘNG NGHIÊN CỨU, TƯ VẤN VÀ HỖ TRỢ DOANH NGHIỆP NÂNG CAO NĂNG SUẤT VÀ CHẤT LƯỢNG				
1	Xây dựng, triển khai các nội dung nghiên cứu về năng suất và chất lượng				
1.1	Triển khai thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo nhằm nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở: Công Thương, Nông nghiệp và Môi trường, Xây dựng, Y tế; Ủy ban nhân dân các xã, phường; các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp có liên quan	2026 - 2030	05 nhiệm vụ được nghiệm thu, đưa vào ứng dụng
1.2	Nghiên cứu, áp dụng các tiêu chuẩn, công nghệ, quy định mới để nâng cấp Công truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa tỉnh Hà Tĩnh nhằm đáp ứng kết nối Công truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa quốc gia.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở: Công Thương, Nông nghiệp và Môi trường, Xây dựng, Y tế; Ủy ban nhân dân các xã, phường; các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp có liên quan	2026 - 2027	Công truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa tỉnh Hà Tĩnh
2	Xây dựng, áp dụng và chứng nhận các hệ thống quản lý, chuyển đổi số gắn với các công cụ cải tiến năng suất và chất lượng				
2.1	Hỗ trợ tư vấn xây dựng, áp dụng và chứng nhận các hệ thống quản lý phù hợp tiêu chuẩn quốc gia, tiêu chuẩn quốc tế.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân các xã, phường; các tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh	2026 - 2030	30 - 40 doanh nghiệp

TT	Nội dung nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Sản phẩm
2.2	Hỗ trợ tư vấn xây dựng, áp dụng và chứng nhận công cụ cải tiến năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ (Lean, Kaizen, TPM, KPI, MFCA, TQM...).	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân các xã, phường; các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp có liên quan	2026 - 2030	05 - 08 doanh nghiệp
2.3	Hỗ trợ doanh nghiệp áp dụng các giải pháp chuyển đổi số, số hóa quy trình quản trị và sản xuất, kinh doanh, truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa gắn với các công cụ cải tiến năng suất và chất lượng.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở: Nông nghiệp và Môi trường, Công Thương, Y tế; các sở, ban, ngành cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân các xã, phường; các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp có liên quan	2026 - 2030	Phấn đấu 100% sản phẩm OCOP, sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu tham gia Công truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa của tỉnh
2.4	Hỗ trợ doanh nghiệp tham gia Trang thông tin điện tử sản phẩm chủ lực của tỉnh, các hội chợ triển lãm của tỉnh.	Sở Công Thương	Các sở: Nông nghiệp và Môi trường, Y tế, Khoa học và Công nghệ; các sở, ban, ngành cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân các xã, phường; các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp có liên quan	2026 - 2030	Phấn đấu 100% sản phẩm OCOP, công nghiệp nông thôn tiêu biểu tham gia Trang thông tin điện tử sản phẩm chủ lực của tỉnh
3	Xây dựng, áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật cho sản phẩm				
3.1	Hỗ trợ doanh nghiệp thử nghiệm mẫu, chứng nhận và công bố sản phẩm phù hợp tiêu chuẩn quốc gia, tiêu chuẩn quốc tế, tiêu chuẩn khu vực, tiêu chuẩn của nước xuất khẩu, tiêu chuẩn Halal theo quy định.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân các xã, phường; các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp có liên quan	2026 - 2030	40 - 50 doanh nghiệp

TT	Nội dung nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Sản phẩm
3.2	Hỗ trợ doanh nghiệp thử nghiệm mẫu, chứng nhận và công bố sản phẩm phù hợp quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, quy chuẩn kỹ thuật địa phương.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân các xã, phường; các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp có liên quan	2026 - 2030	15 - 20 doanh nghiệp
4	Tổ chức xét nghiệm và đánh giá sự phù hợp đối với sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật				
	Hỗ trợ tư vấn xây dựng và công nhận hệ thống quản lý đáp ứng yêu cầu tiêu chuẩn ISO/IEC 17025 cho phòng thử nghiệm, tiêu chuẩn ISO 15189 cho phòng xét nghiệm.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở: Công Thương, Nông nghiệp và Môi trường, Xây dựng, Y tế; Ủy ban nhân dân các xã, phường; các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp có liên quan	2026 - 2030	03 - 05 doanh nghiệp
5	Tham gia các hoạt động của Giải thưởng chất lượng quốc gia, khu vực và quốc tế				
	Hướng dẫn doanh nghiệp tham gia các hoạt động của Giải thưởng chất lượng quốc gia, khu vực và quốc tế theo quy định.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân các xã, phường; các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp có liên quan	2026 - 2030	03 - 05 doanh nghiệp
V	NÂNG CAO NĂNG LỰC HOẠT ĐỘNG TIÊU CHUẨN HÓA VÀ ĐÁNH GIÁ SỰ PHÙ HỢP				
1	Tăng cường năng lực cho Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng tỉnh Hà Tĩnh.	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Tài chính; các cơ quan, đơn vị có liên quan	Hàng năm, theo dự án/kế hoạch đầu tư công	Dự án/kế hoạch/nhiệm vụ đầu tư được phê duyệt; báo cáo kết quả thực hiện (độc lập hoặc lồng ghép)

TT	Nội dung nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Sản phẩm
2	Tăng cường năng lực cho Trung tâm Khoa học, công nghệ và Chuyển đổi số tỉnh Hà Tĩnh.	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Tài chính; các cơ quan, đơn vị có liên quan	Hằng năm, theo dự án/kế hoạch đầu tư công	Dự án/kế hoạch/nhiệm vụ đầu tư được phê duyệt; báo cáo kết quả thực hiện (độc lập hoặc lồng ghép)
3	Hỗ trợ nâng cao năng lực, tạo điều kiện thuận lợi và đẩy mạnh thu hút nguồn lực xã hội tham gia hoạt động tư vấn và đánh giá sự phù hợp; nâng cao năng lực kiểm định, thử nghiệm, phân tích các chỉ tiêu chất lượng đối với sản phẩm, hàng hóa thuộc lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường.	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Tài chính; Ủy ban nhân dân các xã, phường; các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp có liên quan	2026 - 2030	03 - 05 doanh nghiệp được hình thành hoặc mở rộng phạm vi hoạt động
4	Hỗ trợ, hướng dẫn, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp nâng cao năng lực thực hiện hoạt động chứng nhận, giám định, thử nghiệm và đánh giá sự phù hợp thuộc lĩnh vực Công Thương nhằm nâng cao năng suất lao động đối với sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ.	Sở Công Thương	Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Tài chính; Ủy ban nhân dân các xã, phường; các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp có liên quan	2026 - 2030	01 - 02 doanh nghiệp được hình thành hoặc mở rộng phạm vi hoạt động
5	Hỗ trợ nâng cao năng lực, tạo điều kiện thuận lợi và đẩy mạnh thu hút nguồn lực xã hội tham gia hoạt động tư vấn và đánh giá sự phù hợp; nâng cao năng lực kiểm định, thử nghiệm, phân tích các	Sở Y tế	Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Tài chính; Ủy ban nhân dân các xã, phường; các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp có liên quan	2026 - 2030	01 - 02 doanh nghiệp được hình thành hoặc mở rộng phạm vi hoạt động

TT	Nội dung nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Sản phẩm
	chỉ tiêu chất lượng đối với sản phẩm, hàng hóa, thuộc lĩnh vực Y tế				
6	Hỗ trợ nâng cao năng lực, tạo điều kiện thuận lợi và đẩy mạnh thu hút nguồn lực xã hội tham gia hoạt động tư vấn và đánh giá sự phù hợp; nâng cao năng lực kiểm định, thử nghiệm, phân tích các chỉ tiêu chất lượng đối với sản phẩm, hàng hóa, thuộc lĩnh vực Xây dựng.	Sở Xây dựng	Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Tài chính; Ủy ban nhân dân các xã, phường; các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp có liên quan	2026 - 2030	01 - 02 doanh nghiệp được hình thành hoặc mở rộng phạm vi hoạt động
VI	ĐẨY MẠNH HỢP TÁC TRONG NƯỚC VÀ QUỐC TẾ				
1	Tham gia các diễn đàn, hội nghị, hội thảo, chương trình đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn về năng suất và chất lượng, hoạt động tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng ở trong nước, khu vực và quốc tế.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở: Công Thương, Nông nghiệp và Môi trường, Xây dựng, Y tế; Ủy ban nhân dân các xã, phường; các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp có liên quan	Hàng năm	
2	Thúc đẩy hoạt động xây dựng, áp dụng và đánh giá theo các tiêu chuẩn quốc gia đã được hài hòa với tiêu chuẩn quốc tế.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở: Công Thương, Nông nghiệp và Môi trường, Xây dựng, Y tế; Ủy ban nhân dân các xã, phường; các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp có liên quan	Hàng năm	